

Số: 399/KH-BTK

Nhà Bè, ngày 18 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Viết và thẩm định sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm Năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch số 1735/KH-GDDT ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về tổ chức phong trào thi đua và sinh hoạt khối thi đua năm học 2024-2025 ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè;

Căn cứ Kế hoạch số 397/KH-BTK ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Trường Tiểu học Bùi Thanh Khiết về tổ chức phong trào thi đua năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Tiểu học Bùi Thanh Khiết xây dựng Kế hoạch thực hiện viết và thẩm định sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm (SKKN) năm học 2024-2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm là kết quả lao động sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên được đúc kết qua thực tiễn công việc đã làm hằng ngày.
- Sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm có tác dụng thúc đẩy tiến bộ khoa học và mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, giảng dạy, đào tạo; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện các mục tiêu đổi mới của ngành Giáo dục Đào tạo Huyện trước yêu cầu đổi mới quản lý nhà trường, thực hiện các mô hình tiên tiến hiện đại trong công tác giáo dục, giảng dạy; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục,...
- Nhằm đánh giá, ghi nhận những sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm hay, thiết thực để từ đó giới thiệu, nhân rộng thành những điển hình tiên tiến giúp các đơn vị có điều kiện trao đổi, giao lưu học tập.
- Làm cơ sở cho việc xét duyệt thi đua cuối năm học và xét các danh hiệu khác trong toàn nhà trường.

II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

- Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn Trường.
- Lưu ý: Cá nhân đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua (CSTD) cấp cơ sở, CSTD cấp thành phố, CSTD cấp toàn quốc là đối tượng tham gia bắt buộc.

III. PHẠM VI LĨNH VỰC ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP KINH NGHIỆM

Sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cần tập trung nghiên cứu sâu vào những lĩnh vực như sau:

- Đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo, triển khai các mặt hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.
- Đổi mới việc tổ chức, xây dựng các phong trào thi đua tích cực và đạt hiệu quả cao.
- Đổi mới việc đánh giá, bình chọn thi đua, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến tại đơn vị.
- Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng khiếu, tư duy và phẩm chất học sinh.
- Những kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu, quản lý nhằm nâng cao chất lượng quản lý, dạy học giúp học sinh học tập tích cực và đạt kết quả cao.
- Đổi mới việc ứng dụng thành tựu khoa học tiên tiến, hiện đại giúp học sinh phát triển năng khiếu, tự nghiên cứu khoa học, tự học.
- Đổi mới phương pháp sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm hoặc thiết bị dạy học hiện đại vào giảng dạy.
- Đổi mới việc thực hiện tổ chức hoạt động các phòng học bộ môn, phòng thư viện, thiết bị và xây dựng cơ sở vật chất.
- Đổi mới trong tổ chức học 2 buổi/ngày, tổ chức hoạt động bán trú trong nhà trường; đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức, cách thức quản lý các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động đoàn thể hoặc công tác chủ nhiệm.
- Đổi mới, sáng tạo trong ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hoặc giảng dạy.

IV. CẤU TRÚC VÀ HÌNH THỨC TRÌNH BÀY SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP KINH NGHIỆM

1. Cấu trúc SKKN

a. Đặt vấn đề

- Nêu rõ lý do, sự cần thiết thực hiện đề tài, đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục và đào tạo; cơ sở của đề tài nhằm giải quyết vấn đề gì, được xuất phát từ yêu cầu thực tế nào...;
- Tổng quan những thông tin liên quan về những vấn đề cần nghiên cứu, thực trạng vấn đề.
- Khẳng định khái quát tính mới, tính khoa học, tính ứng dụng, tính hiệu quả của vấn đề trong điều kiện thực tế của ngành và của địa phương (*lần đầu tiên được áp dụng; không trùng với các sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận trước đó; chưa công bố công khai trong các văn*

bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật).

b. Mục tiêu nghiên cứu, cải tiến

- Xác định đối tượng, phạm vi cấp độ đề tài nghiên cứu.
- Giải quyết vấn đề mang hiệu quả cho ai, mức độ như thế nào, đạt được các chuẩn nào, ...

c. Giải quyết vấn đề

- Nêu cơ sở lý luận (*trích dẫn các cơ sở lý luận dùng để định hướng trước khi giải quyết vấn đề*).
- Nêu thực trạng của vấn đề (*thực trạng khi chưa đổi mới, cải tiến; dẫn chứng những tồn tại, yếu kém của thực trạng; những nhận xét, phê bình, yêu cầu của cấp trên, phản ánh của cấp dưới, cấp phối hợp về thực trạng khi chưa đổi mới; những nguy cơ dự báo khi không đổi mới thực trạng, những nguyên nhân nào làm chất lượng, thực trạng còn tồn tại, yếu kém; phân tích nguyên nhân nào là chủ yếu; ...*).
- Mô tả và giới thiệu các nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện (*tường thuật những việc đã làm trong khi thử nghiệm sáng kiến: các bước thực hiện lần lượt để giải quyết các vấn đề như thế nào, ...*).
- Các phương pháp hoạt động thực hiện SKKN (*thu thập thông tin, điều tra khảo sát, thử nghiệm thực tế, hội thảo, thống kê so sánh số liệu, ...*) có luận điểm, luận cứ khoa học, xác thực.
- Nêu những minh chứng thuyết phục về kết quả, sản phẩm chính đạt được của đề tài so với lúc chưa cải tiến, đổi mới (*luận chứng*).

d. Kết luận – Bài học kinh nghiệm

- Khẳng định cụ thể những giá trị thiết thực của đề tài như: tính mới, tính khoa học, tính ứng dụng thực tiễn, tính hiệu quả.
- Những kinh nghiệm rút ra sau khi nghiên cứu, vận dụng SKKN.
- Khả năng ứng dụng, phạm vi triển khai hiệu quả của SKKN (*tính thực tiễn*).
- Những kiến nghị, đề xuất (*nếu có*).

2. Hình thức SKKN

- Trình bày phần nội dung theo bố cục đã nêu trên; chú ý từ ngữ và ngữ pháp được sử dụng chính xác, khoa học; các kiến thức được hệ thống hóa một cách chặt chẽ, phù hợp với các vấn đề đổi mới giáo dục hiện nay.
- Đề tài được soạn thảo và in trên máy vi tính, trang trí khoa học, đóng bìa đẹp; định dạng khổ giấy A4; căn lề trang giấy theo quy định (*lề trái: 30 – 35mm; lề phải: 20mm; lề trên: 20mm; lề dưới: 20mm*); cỡ chữ 14, font Times New Roman, bảng mã Unicode. Khoảng cách giữa các dòng trong một đoạn văn

là dòng đơn (*Line spacing: single*); khoảng cách giữa các đoạn trong văn bản là 6pt (*Spacing → Before/After: 6pt*).

- Sắp xếp theo thứ tự sau:

+ Bìa ngoài SKKN in trên giấy A4 cứng, ghi đầy đủ theo trật tự: tên cơ quan chủ quản, tên đơn vị, tổ, khối (*nhóm lớp*); tên đề tài; tên tác giả; chức danh; năm thực hiện.

+ Bìa trong SKKN in như trang bìa ngoài trên giấy A4 thường.

+ Trang ghi nhận xét của các cấp thẩm định.

+ Trang mục lục ghi các nội dung chính (*có in số trang*).

+ Phần nội dung của đề tài (*có thể chèn tranh ảnh, biểu đồ, ... minh họa*).

+ Trang tài liệu tham khảo (*nếu có*).

V. QUY TRÌNH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Những cá nhân đăng ký danh hiệu CSTĐ phải đăng ký SKKN với đơn vị hạn cuối trong ngày **31/10/2024**. Thực hiện đăng ký danh hiệu thi đua cho Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè hạn cuối **31/10/2024**. Nơi nhận: bộ phận Thi đua PGD&ĐT (*văn bản có ký tên, đóng dấu và tập tin PDF, word, excel qua email, theo Kế hoạch số 1735/KH-GDDT ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về tổ chức phong trào thi đua và sinh hoạt khối thi đua năm học 2024-2025 ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè*).

- Từ tháng **12/2024** đến **hết ngày 31/12/2024** trường tổ chức cho các cá nhân hoàn thiện SKKN đã đem lại hiệu quả thiết thực tại đơn vị.

- Từ **02/01/2025** đến **hết ngày 10/01/2025** trường tiến hành tập hợp, tổ chức kiểm duyệt, xác nhận SKKN đã đem lại hiệu quả thiết thực tại đơn vị (*phù hợp với minh chứng thông qua số liệu hoặc kết quả so sánh được thể hiện cụ thể trong đề tài giữa hai giai đoạn trước và sau khi áp dụng SKKN*).

- Kết quả SKKN được đánh giá theo thang điểm qui định xếp loại như sau:

+ Xuất sắc: đạt từ 91 - 100 điểm.

+ Tốt: đạt từ 81 - 90 điểm.

+ Khá: đạt từ 65 - 80 điểm.

+ Đạt yêu cầu (ĐYC): đạt từ 50 - 64 điểm.

+ Không đạt yêu cầu: Đối với các đề tài đạt dưới 50 điểm.

- Lưu ý:

+ Hai phiếu chấm SKKN của giám khảo đính kèm chung với đề tài SKKN sau khi đã thẩm định.

- Hoàn tất việc xét thẩm định công nhận sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Trường năm học 2024-2025 gửi về PGD&ĐT vào ngày **17/01/2025**. Nơi nhận: bộ phận Thi đua PGD&ĐT, cụ thể hồ sơ gồm:

- **Đối với cá nhân (03 bộ/ người:** trong đó, trường lưu 01 bộ, PGD lưu 01 bộ và gửi Huyện 01 bộ), gồm có:

+ Đơn yêu cầu;

+ Bản mô tả nội dung cơ bản của SKGP.

- **Đối với đơn vị (02 bộ/ trường:** trường lưu 01 bộ, PGD lưu 01 bộ), gồm có:

+ Tờ trình đề nghị xét phạm vi ảnh hưởng kèm danh sách.

+ Quyết định thành lập Hội đồng xét thẩm định sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm (của trường); kèm Bảng phân công thành viên thẩm định và trích Biên bản xét công nhận kết quả thẩm định.

+ Quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm (của trường) và danh sách đính kèm.

+ Báo cáo kết quả hoạt động sáng kiến.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện viết và thẩm định sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm năm học 2024-2025. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch./. *Phạm Thị Thúy Liễu*

Nơi nhận:

- PGDĐT “để báo cáo”;
- CB, GV, NV “để thực hiện”;
- Lưu: VT, HSTD. *Ph*



Phạm Thị Thúy Liễu

1000

